

Phụ lục

Kế hoạch, lộ trình thực hiện hành động về kiểm soát nhiễm khuẩn trong các cơ sở KBCB giai đoạn 2025-2030

(Ban hành kèm theo Kế hoạch số 99/KH-SYT ngày 29 tháng 5 năm 2025 của Sở Y tế Lạng Sơn)

Các hoạt động theo kế hoạch	Thời gian						Đơn vị chịu trách nhiệm		Đầu ra (chỉ số đánh giá)
	2025	2026	2027	2028	2029	2030	Đầu mối	Phối hợp	
1. Tăng cường năng lực hệ thống quản lý về kiểm soát nhiễm khuẩn									
1.1. Xây dựng, ban hành kế hoạch hoạt động về KSNK giai đoạn 2025-2030 và định kỳ sơ kết tổng kết đánh giá kết quả.	x		x			x	Phòng NVYD	Các cơ sở KBCB	- 2025: Tổ chức Hội nghị triển khai thực hiện Kế hoạch hành động về KSNK. - 2027: Sơ kết thực hiện kế hoạch hành động KSNK - 2030: Tổng kết thực hiện kế hoạch hành động KSNK - Hàng năm, tổ chức kiểm tra, giám sát việc thực hiện kế hoạch
1.2. Xây dựng, cập nhật, ban hành các quy định, quy trình KSNK dựa trên các quy định pháp luật, các hướng dẫn KSNK của Bộ Y tế, có phân công nhiệm vụ rõ ràng cho các bộ phận	x						Các cơ sở KBCB	Các phòng/ban liên quan	- 2025: 100% các cơ sở KBCB xây dựng, ban hành kế hoạch hành động về KSNK, kế hoạch xác định rõ kinh phí cho từng nội dung hoạt động, cán bộ chịu trách nhiệm chỉ đạo và theo dõi, tổ chức triển khai thực hiện và báo cáo kết quả hàng năm

Các hoạt động theo kế hoạch	Thời gian						Đơn vị chịu trách nhiệm		Đầu ra (chỉ số đánh giá)
	2025	2026	2027	2028	2029	2030	Đầu mối	Phối hợp	
liên quan và tổ chức triển khai thực hiện									- 2025: Ban hành các quy trình, quy định KSNK
2. Công tác đào tạo, nâng cao năng lực kiểm soát nhiễm khuẩn của nhân viên y tế.									
2.1. Xây dựng kế hoạch, chương trình, tài liệu và tổ chức đào tạo liên tục, đào tạo chuyên khoa về KSNK; Đẩy mạnh hoạt động nghiên cứu khoa học về NKBV và KSNK, làm bằng chứng để cải thiện chất lượng KSNK và an toàn người bệnh.	x	x	x	x	x	x	Phòng NVYD, các cơ sở KBCB	Các phòng/ban liên quan	- 2025-2030: Các tài liệu đào tạo KSNK, đề tài NCKH về KSNK được công bố/báo cáo tại các hội nghị, hội thảo - 2025-2030: Các lớp đào tạo về KSNK - 2025-2030: Ít nhất 90% các vị trí chuyên trách KSNK và các thành viên hội đồng, mạng lưới KSNK tại các cơ sở KBCB được đào tạo về KSNK theo quy định
2.2. Tổ chức đào tạo hàng năm cho NVYT các khoa lâm sàng, cận lâm sàng về các quy định, quy trình KSNK, phòng ngừa vi khuẩn đa kháng thuốc và các bệnh	x	x	x	x	x	x	Phòng NVYD, các cơ sở KBCB	Các phòng/ban liên quan	- 2025-2030: Ít nhất 95% NVYT tại các cơ sở KBCB được đào tạo liên tục về các quy định, quy trình KSNK; -100% sinh viên thực tập tại cơ sở KBCB được đào tạo về KSNK

Các hoạt động theo kế hoạch	Thời gian						Đơn vị chịu trách nhiệm		Đầu ra (chỉ số đánh giá)
	2025	2026	2027	2028	2029	2030	Đầu mối	Phối hợp	
truyền nhiễm gây dịch.									trước khi thực tập.
3. Tăng cường truyền thông, nâng cao nhận thức của nhân viên y tế và cộng đồng về kiểm soát nhiễm khuẩn.									
3.1. Tổ chức các chiến dịch về vệ sinh tay, sử dụng kháng sinh hợp lý và phòng ngừa NKBV	x	x	x	x	x	x	CDC, Các cơ sở KBCB	Các phòng/ban liên quan	- Cơ sở KBCB thực hiện truyền thông, giáo dục phòng ngừa KSNK trên mọi phương tiện - 100% cơ sở KBCB phát động chiến dịch VST hàng năm
3.2. Truyền thông quảng bá, nâng cao nhận thức về KSNK thông qua các kênh truyền thông (trang web, FB, zalo...)	x	x	x	x	x	x	CDC, Các cơ sở KBCB	Các phòng/ban liên quan	- 2025-2030: Thông tin về KSNK được cập nhật thường xuyên trên (trang web, FB, zalo...) của SYT, CDC, cơ sở KBCB - 2030: Ít nhất 80% các cơ sở KBCB có chuyên mục cho KSNK trên trang Web, với nội dung cập nhật hàng quý, mỗi năm xây dựng ít nhất một poster mới
3.3. Phổ biến các quy định, quy trình KSNK	x	x	x	x	x	x	CDC, Các cơ	Các phòng/ban	Các quy trình, quy định về KSNK được đăng tải lên các trang nội bộ,

Các hoạt động theo kế hoạch	Thời gian						Đơn vị chịu trách nhiệm		Đầu ra (chỉ số đánh giá)
	2025	2026	2027	2028	2029	2030	Đầu mỗi	Phối hợp	
lên các trang nội bộ, các hội nhóm, trang Web của Cơ sở KBCB để mọi NVYT tiếp cận, học tập							sở KBCB	liên quan	các hội nhóm chuyên môn, trang Web của cơ sở KBCB
3.4. Lòng ghép phổ biến kiến thức KSNK trong các buổi họp hội đồng người bệnh. Khuyến khích NB và thân nhân NB tham gia vào giám sát thực hành KSNK tại các cơ sở KBCB	x	x	x	x	x	x	Các cơ sở KBCB	Các phòng/ban liên quan	Tổ chức họp hội đồng NB lòng ghép phổ biến kiến thức kiểm soát nhiễm khuẩn (như Vệ sinh tay, Phân loại rác thải, vệ sinh bề mặt ...)
3.5. Xây dựng và phổ biến các posters về phòng ngừa và kiểm soát NKBV.	x	x	x	x	x	x	CDC, Các cơ sở KBCB	Các phòng/ban liên quan	Tổ chức trình bày các poster về phòng ngừa và kiểm soát NKBV
4. Tăng cường đầu tư và từng bước chuẩn hóa cơ sở hạ tầng, trang thiết bị kiểm soát nhiễm khuẩn									
4.1. Rà soát và nâng cấp hệ thống cung cấp nước sạch, nơi thu gom chất thải rắn tập trung và hệ	x	x	x	x	x	x	CDC, Các cơ sở KBCB	Các phòng/ban liên quan	- 2025-2030: Các cơ sở KBCB cấp chuyên sâu và cấp cơ bản áp dụng quy chuẩn quốc gia về KSNK trong xây dựng cơ sở hạ tầng, trang thiết

Các hoạt động theo kế hoạch	Thời gian						Đơn vị chịu trách nhiệm		Đầu ra (chỉ số đánh giá)
	2025	2026	2027	2028	2029	2030	Đầu mối	Phối hợp	
thống xử lý nước thải y tế đạt chuẩn trình phê duyệt cấp giấy phép môi trường									bị cho hoạt động KSNK - Ít nhất 90% các cơ sở KBCB cấp chuyên sâu và cấp cơ bản có hệ thống cung cấp nước sạch, khu lưu giữ chất thải đạt chuẩn và có hệ thống xử lý chất thải lỏng đạt quy chuẩn
4.2. Rà soát và xây dựng các buồng cách ly đạt chuẩn tại các khoa lâm sàng, các khu vực sàng lọc, cách ly NB nhiễm hoặc nghi ngờ nhiễm các bệnh truyền nhiễm gây dịch tại cơ sở KBCB	x	x	x	x	x	x	CDC, Các cơ sở KBCB	Các phòng/ban liên quan	2030 Ít nhất 80% các cơ sở KBCB cấp chuyên sâu và cấp cơ bản có ít nhất một phòng cách ly tại mọi khoa lâm sàng đạt chuẩn, các khu vực sàng lọc đạt chuẩn
4.3. Rà soát, cải tạo và đầu tư trang thiết bị cho khoa/tổ KSNK	x	x	x	x	x	x	CDC, Các cơ sở KBCB	Các phòng/ban liên quan	2030: Ít nhất 70% Các cơ sở KBCB cấp chuyên sâu và cấp cơ bản có đơn vị tiết khuẩn tập trung đúng quy định
5. Phát triển, vận hành và phát huy hiệu quả hệ thống giám sát kiểm soát nhiễm khuẩn									
5.1. Thành lập tổ giám sát KSNK và triển khai	x	x	x	x	x	x	CDC, Các cơ	Các phòng/ban	- 90% cơ sở KBCB ban hành hướng dẫn, đào tạo hằng năm và giám sát tuân thủ các

Các hoạt động theo kế hoạch	Thời gian						Đơn vị chịu trách nhiệm		Đầu ra (chỉ số đánh giá)
	2025	2026	2027	2028	2029	2030	Đầu mỗi	Phối hợp	
giám sát tuân thủ thực hành KSNK tại các đơn vị, báo cáo dữ liệu KSNK							sở KBCB	liên quan	quy định, quy trình phòng ngừa chuẩn 80% cơ sở KBCB triển khai chương trình VST hiệu quả 90% cơ sở KBCB thực hiện đầy đủ quy định, quy trình, đào tạo hằng năm, trang bị phương tiện và giám sát sử dụng đúng các thiết bị bảo hộ cá nhân
5.2. Triển khai giám sát chủ động 4 loại NKBV thường gặp (nhiễm khuẩn vết mổ, nhiễm khuẩn huyết, nhiễm khuẩn tiết niệu, nhiễm khuẩn phổi) và báo cáo dữ liệu NKBV	x	x	x	x	x	x	Các cơ sở KBCB	Các phòng/ban liên quan	2030: Ít nhất 70% thực hiện giám sát tuân thủ thực hành phòng ngừa nhiễm khuẩn vết mổ, nhiễm khuẩn huyết, nhiễm khuẩn tiết niệu, nhiễm khuẩn phổi
5.3. Thiết lập và triển khai giám sát, phòng ngừa các bệnh truyền nhiễm gây dịch tại các cơ sở KBCB và báo cáo	x	x	x	x	x	x	CDC, Các cơ sở KBCB	Các phòng/ban liên quan	2030: 100% cơ sở KBCB cấp chuyên sâu và cấp cơ bản xây dựng kế hoạch sẵn sàng đáp ứng với các dịch bệnh hàng năm, triển khai huấn luyện và đào tạo, giám sát

Các hoạt động theo kế hoạch	Thời gian						Đơn vị chịu trách nhiệm		Đầu ra (chỉ số đánh giá)
	2025	2026	2027	2028	2029	2030	Đầu mỗi	Phối hợp	
theo quy định									đúng quy định 2030: ít nhất 90% triển khai sàng lọc, phân luồng, phát hiện và cách ly NB nhiễm hoặc nghi ngờ nhiễm các bệnh truyền nhiễm gây dịch hoặc bệnh gây dịch mới nổi, tái nổi theo đúng quy định
5.4. Xây dựng, triển khai các đề án cải tiến chất lượng phòng ngừa chuẩn, vệ sinh tay, vệ sinh bề mặt, khử khuẩn tiệt khuẩn dụng cụ tập trung, quản lý chất thải	x	x	x	x	x	x	Các cơ sở KBCB	Các phòng/ban liên quan	Đạt ít nhất 80% cơ sở KBCB cấp chuyên sâu và cấp cơ bản triển khai ít nhất một hoạt động cải tiến chất lượng về KSNK hàng năm
5.5. Thực hiện đánh giá chất lượng KSNK hằng năm tại các cơ sở KBCB	x	x	x	x	x	x	CDC, Các cơ sở KBCB	Các phòng/ban liên quan	Đạt ít nhất 90% cơ sở KBCB cấp chuyên sâu và cấp cơ bản, 70% cấp ban đầu tổ chức thực hiện đánh giá chất lượng KSNK hàng năm
5.6. Phân tích, báo cáo dữ liệu giám sát hằng năm và đưa ra các biện	x	x	x	x	x	x	CDC, Các cơ sở	Các phòng/ban liên quan	Đạt ít nhất 80% cơ sở KBCB cấp cơ bản sử dụng dữ liệu giám sát để phân tích xu hướng nhiễm khuẩn và

Các hoạt động theo kế hoạch	Thời gian						Đơn vị chịu trách nhiệm		Đầu ra (chỉ số đánh giá)
	2025	2026	2027	2028	2029	2030	Đầu mối	Phối hợp	
pháp cải tiến kịp thời							KBCB		đưa ra các biện pháp cải tiến chất lượng KSNK kịp thời
5.7. Công bố công khai các báo cáo KSNK để bảo đảm tính minh bạch và trách nhiệm	x	x	x	x	x	x	CDC, Các cơ sở KBCB	Các phòng/ban liên quan	Các bài báo và báo cáo về KSNK
5.8. Bố trí các chuyên gia KSNK quốc tế và trong nước hỗ trợ kỹ thuật cho các cơ sở KBCB triển khai hoạt động giám sát và cải thiện chất lượng KSNK	x	x	x	x	x	x	CDC, Các cơ sở KBCB	Các phòng/ban liên quan	Chuyên gia KSNK quốc tế và trong nước hỗ trợ kỹ thuật cho các cơ sở KBCB
6. Công tác nghiên cứu khoa học, ứng dụng công nghệ trong lĩnh vực kiểm soát nhiễm khuẩn									
6.1. Xây dựng cơ chế hỗ trợ, khuyến khích nghiên cứu khoa học về KSNK	x	x	x	x	x	x	CDC, Các cơ sở KBCB	Các phòng/ban liên quan	2030: các cơ sở KCB có kinh phí cho nghiên cứu khoa học về KSNK
6.2. Triển khai các đề tài nghiên cứu khoa học về KSNK và NKBV tại các	x	x	x	x	x	x	CDC, Các cơ sở	Các phòng/ban liên quan	Đạt ít nhất 50% cơ sở KBCB thực

Các hoạt động theo kế hoạch	Thời gian						Đơn vị chịu trách nhiệm		Đầu ra (chỉ số đánh giá)
	2025	2026	2027	2028	2029	2030	Đầu mối	Phối hợp	
cơ sở KBCB, trong đó có nghiên cứu khoa học về chi phí cho KSNK làm cơ sở tính giá dịch vụ KBCB							KBCB		
6.3. Tổ chức các hội nghị khoa học chuyên đề KSNK	x	x	x	x	x	x	SYT, CDC, Các cơ sở KBCB	Các phòng/ban liên quan	Các hội nghị, hội thảo
6.4. Ứng dụng trí tuệ nhân tạo vào công tác giám sát KSNK	x	x	x	x	x	x	CDC, Các cơ sở KBCB	Các phòng/ban liên quan	2025-2030: 80% cơ sở ứng dụng công nghệ tiên tiến trong giám sát và phòng ngừa NKBV

